TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 1 – CẦN THƠ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 114/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 05 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 424/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Hoàng T,** sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp T, xã H, tỉnh An Giang

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số C P, phường N, thành phố Cần Thơ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Hoàng T và ông Nguyễn Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng, bà T phải chịu 75.000 đồng, ông H phải chịu 75.000 đồng, bà T tự nguyện chịu thay cho ông H và được cấn trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011697 ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà T được nhận lại 150.000 đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1-CT;
- UBND phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ;
(GCNKH số 64 ngày 29/10/2018)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Tiến